



BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH DUỢC LIỆU CHUẨN DUỢC ĐIỀN VIỆT NAM

Số: 05/2021

CỎ NHỌ NỒI

(*Herba Ecliptae*)

SKS: HP0221082

Toàn bộ phần trên mặt đất đã phơi, sấy khô của cây Cỏ nhọ nồi (*Eclipta prostrata* L.), họ Cúc (Asteraceae), đã được nghiền thành bột.

### I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong các phép thử soi bột, định tính bằng phương pháp sắc ký lop mỏng.

**II. Mô tả:** Bột màu lục xám.

### III. Liên kết chuẩn

- Dược liệu chuẩn Cỏ nhọ nồi (Chengdu Pufei De Biotech Co., Ltd - Trung Quốc), SKS: 150621.
- Chất chuẩn wedelolacton (Viện công nghệ hóa học TPHCM - Việt Nam), SKS: CMA 10408, HL: 98 % ( $C_{16}H_{10}O_7$ ), tính theo nguyên trạng.

### IV. Kết quả phân tích

1. Bột

: Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Cỏ nhọ nồi.

2. Định tính

Phản ứng hóa học

: Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Cỏ nhọ nồi.

Phương pháp SKLM

: Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với vết wedelolacton trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Cỏ nhọ nồi.

3. Tro toàn phần : 16,6 %.

4. Tro không tan trong acid : 2,8 %.

**5. Độ ẩm** : 11,9 %.

Phương pháp sấy (2g, 105 °C, 4h).

**6. Chất chiết được trong dược liệu** : 23,7 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP chiết nóng, ethanol 50 % làm dung môi.

**V. Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng.

**VI. Bảo quản:** Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
	01/2022	<i>TAE</i>
01/2022	01/2023	<i>Nguyen</i>
01/2023	01/2024	<i>Nguyen</i>
01/2024	01/2025	<i>Nguyen</i>
01/2025	01/2026	<i>Nguyen</i>

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2021

